

KIẾN TẠO NỀN TẢNG PHÁP LÝ THÚC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, ĐƯA KH&CN TRỞ THÀNH TRỤ CỘT CHO SỰ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

NGÀY 03/4/2025, LÃNH ĐẠO ĐHQGHN ĐÃ CÓ BUỔI LÀM VIỆC VỚI ĐOÀN CÔNG TÁC CỦA THƯỜNG TRỰC ỦY BAN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ & MÔI TRƯỜNG CỦA QUỐC HỘI, DO ĐỒNG CHÍ LÊ MINH HOÀN, ỦY VIÊN TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, PHÓ CHỦ TỊCH QUỐC HỘI LÀM TRƯỞNG ĐOÀN.



NGỌC LÂM

Phát biểu tại buổi làm việc, Phó Giám đốc ĐHQGHN Nguyễn Hiệu chia sẻ một số thông tin về tiềm lực khoa học và công nghệ (KH&CN) của ĐHQGHN. Theo đó, tiềm lực KH&CN của ĐHQGHN tiếp tục được chú trọng và đầu tư có trọng tâm, trọng điểm thông qua các chính sách thiết thực, hiệu quả. ĐHQGHN đã thực hiện nhiều chính sách "vun cao" đầu tư cho các nhà khoa học, nhóm nghiên cứu, tăng cường năng lực cho các phòng thí nghiệm trọng điểm và các nhóm nghiên cứu mạnh, cải cách thủ tục hành chính trong quản lý KH&CN... Bên cạnh đó, ĐHQGHN còn ban hành nhiều chính sách nhằm tháo gỡ các khó khăn về sở hữu trí tuệ, chuyển giao và thương mại hoá sản phẩm, thành lập và phát triển doanh nghiệp KH&CN trong ĐHQGHN... Các chính sách này đã được triển khai đồng bộ góp phần giải phóng sức sáng tạo của các nhà khoa học để tạo ra các sản phẩm KH&CN có giá trị cao, nhiều sản phẩm đã và đang được ứng dụng trong thực tiễn góp phần khẳng định uy tín và vị thế của ĐHQGHN trong nền KH&CN của Việt Nam.

Phó Giám đốc Nguyễn Hiệu cho biết, ĐHQGHN đã quyết liệt triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết 03/NQ-CP của Chính phủ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Vừa qua, ĐHQGHN đã thành lập Phòng Công nghệ cao và Đổi mới Sáng tạo với các đơn vị nghiên cứu chiến lược. Đây sẽ là trung tâm thúc đẩy nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, góp phần hiện thực hóa các chủ trương của Đảng và Nhà nước.

Đánh giá về Luật KH&CN năm 2013, Phó Giám đốc thường trực ĐHQGHN ghi nhận những đổi mới đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động nghiên cứu. Tuy nhiên, sau 10 năm triển khai, trước yêu cầu phát triển mới, đặc biệt trong bối cảnh của Nghị quyết 57, ông cho rằng cần có sự điều chỉnh để đáp ứng tốt hơn nhu cầu thực tiễn. ĐHQGHN mong muốn tiếp tục đóng góp ý kiến để hoàn thiện chính sách, tạo điều kiện tối ưu cho nghiên cứu

khoa học trong nước phát triển mạnh mẽ hơn nữa.

Tại buổi làm việc, Trưởng ban Khoa học & Đổi mới sáng tạo Trần Thị Thanh Tú đã trình bày báo cáo về tình hình thực hiện Luật KH&CN năm 2013 và góp ý cho dự thảo Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

Trưởng ban KH&ĐMST đã chỉ ra những thành tựu đạt được và các thách thức còn tồn tại trong việc triển khai Luật KH&CN, đồng thời đề xuất những giải pháp nhằm cải thiện khung pháp lý này.

Theo Trưởng ban Trần Thị Thanh Tú, sau khi Luật KH&CN năm 2013 được ban hành, ĐHQGHN đã triển khai thực hiện một cách nghiêm túc và có hiệu quả các quy định của Luật. ĐHQGHN đã trở thành một trung tâm nghiên cứu và đào tạo hàng đầu trong lĩnh vực KH&CN, đóng góp đáng kể vào việc phát triển KH&CN của đất nước. Đặc biệt, các hoạt động nghiên cứu

khoa học tại ĐHQGHN đã có sự chuyển biến mạnh mẽ, nhiều nghiên cứu có tính ứng dụng cao đã được triển khai thành công và được cộng đồng khoa học quốc tế ghi nhận.

Một trong những thành công lớn của ĐHQGHN là việc áp dụng các cơ chế tài chính mới, tạo điều kiện thuận lợi cho việc nghiên cứu và triển khai các dự án khoa học. ĐHQGHN đã xây dựng được môi trường nghiên cứu khoa học hiện đại, kết nối với các cơ quan nghiên cứu quốc tế, đồng thời thu hút được nhiều tài năng trong và ngoài nước tham gia vào các dự án nghiên cứu.

Tuy nhiên, GS. Trần Thị Thanh Tú cũng chỉ ra một số khó khăn và thách thức trong quá trình triển khai Luật. Một trong những vấn đề lớn nhất là việc thiếu cơ chế tài chính hợp lý và rõ ràng cho các hoạt động nghiên cứu khoa học. Mặc dù đã có những cải cách, nhưng việc phân bổ ngân sách cho các dự án nghiên cứu vẫn chưa thực sự phù hợp với nhu cầu thực tế. Hệ thống đánh giá kết quả nghiên cứu cũng còn thiếu sự đồng bộ, dẫn đến việc khó khăn trong đo lường và công nhận những thành tựu nghiên cứu.

Bà cũng nhấn mạnh rằng, một trong những yếu tố quan trọng giúp nâng cao chất lượng nghiên cứu chính là việc thu hút nhân tài. Tuy nhiên, các chính sách đãi ngộ đối với các nhà khoa học vẫn chưa đủ mạnh, chưa tạo được động lực cho họ cống hiến lâu dài trong môi trường nghiên cứu tại ĐHQGHN. Các cơ chế về thu hút nhân tài và quản lý nhân sự khoa học cần phải được cải thiện để đáp ứng yêu cầu phát triển của KH&CN trong bối cảnh mới.

GS.TS Trần Thị Thanh Tú đã chỉ ra rằng, trong bối cảnh phát triển nhanh chóng của KH&CN trên thế giới, Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo cần có những sửa đổi, bổ sung để phù hợp với xu thế mới và đáp ứng được yêu cầu phát triển bền vững của đất nước.

Đầu tiên, bà đề xuất cần phải tạo ra một khung pháp lý linh hoạt hơn để khuyến khích đổi mới sáng tạo trong các tổ chức nghiên cứu. Theo đó, Luật nên mở rộng phạm vi các hoạt động nghiên cứu có thể nhận tài trợ, không chỉ giới hạn trong các



nghiên cứu cơ bản mà còn bao gồm các nghiên cứu ứng dụng, đổi mới sáng tạo, giúp tạo ra giá trị thực tế cho nền kinh tế. Điều này sẽ tạo cơ hội cho các nghiên cứu khoa học phát triển mạnh mẽ hơn, đồng thời tăng cường kết nối giữa các nhà khoa học với doanh nghiệp và các tổ chức xã hội.

Bà cũng nhấn mạnh sự cần thiết phải có các cơ chế cụ thể để thúc đẩy hợp tác công - tư trong nghiên cứu khoa học, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào các hoạt động đổi mới sáng tạo. Việc xây dựng các chương trình hợp tác này không chỉ giúp tăng cường khả năng tiếp cận nguồn lực mà còn giúp các nghiên cứu khoa học dễ dàng được triển khai vào thực tiễn, tạo ra giá trị kinh tế và xã hội lớn hơn.

Ngoài ra, Trưởng ban KH&ĐMST cũng cho rằng, dự thảo Luật cần bổ sung các điều khoản rõ ràng về việc quản lý và phân phối tài nguyên khoa học, đồng thời làm rõ các quy định về sở hữu trí tuệ trong các nghiên cứu khoa học. Việc quản lý chặt chẽ các tài sản trí tuệ sẽ giúp bảo vệ quyền lợi của các nhà khoa học, đồng thời tạo ra một môi trường minh bạch, công bằng trong việc khai thác và thương mại hóa các kết quả nghiên cứu.

Bà cũng đề nghị dự thảo Luật cần đưa ra các chính sách đặc biệt để hỗ trợ các tổ chức khoa học, các trường đại học trong việc xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực cho KH&CN trong tương lai.

Tại buổi làm việc, GS. Nguyễn Hữu Đức, Nguyên Phó Giám đốc ĐHQGHN đề xuất đưa cụm từ "đổi mới sáng tạo" vào tên luật, đồng thời định nghĩa lại khái niệm này để bao gồm cả công nghệ và phi công nghệ, đặc biệt là đổi mới sáng tạo xã hội, để tránh nguy cơ tụt hậu của quốc gia. Ông nhấn mạnh vai trò nền tảng của khoa học xã hội và nhân văn trong đổi mới sáng tạo, đồng thời đề xuất xác định lại trung tâm của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, trong đó trường đại học và viện nghiên cứu đóng vai trò nguồn gốc tri thức, còn doanh nghiệp là động lực dẫn dắt.

GS. Nguyễn Hữu Đức đề nghị xây dựng cơ chế quỹ phát triển khoa học hợp lý, cải thiện chính sách dành cho tạp chí khoa học, đồng thời đưa vào luật mô hình đại học khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy nghiên cứu và ứng dụng thực tiễn.

GS. Mai Trọng Nhuận, Nguyên Giám

đốc ĐHQGHN cho rằng, cần xóa bỏ ranh giới giữa hệ thống giáo dục và tổ chức KH&CN. Ông cho rằng các trường đại học phải đóng vai trò trung tâm trong nghiên cứu và đổi mới sáng tạo, thay vì bị tách biệt như quy định hiện tại.

GS. Nhuận cũng đề xuất điều chỉnh luật để giảm bớt rào cản tài chính và pháp lý đối với nghiên cứu và chuyển giao công nghệ. Ông kiến nghị bỏ các quy định hạn chế đầu tư của đơn vị công lập vào doanh nghiệp, đồng thời đơn giản hóa cơ chế khoán chi để thúc đẩy hiệu quả nghiên cứu.

Theo GS. Đào Trọng Thi, Nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa Giáo dục của Quốc hội, Giám đốc ĐHQGHN, việc bổ sung cụm từ "đổi mới sáng tạo" trong tên luật thể hiện định hướng ưu tiên của Việt Nam. Ông khẳng định: "Đổi mới sáng tạo không chỉ là một phần của KH&CN, mà còn là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế và xã hội".

Về đầu tư cho KH&CN tại các trường đại học, GS. Thi cho rằng hệ thống hiện tại vẫn xem các trường như "con nuôi" của ngành KH&CN, dẫn đến nguồn lực chưa được khai thác hiệu quả. Ông đề xuất cần thay đổi cơ chế phân bổ ngân sách, đảm bảo các trường có thể thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ quan trọng: đào tạo và nghiên cứu. GS. Thi cũng cho rằng, cần phát triển thị trường KH&CN để đánh giá đúng giá trị lao động sáng tạo, từ đó tạo động lực cho nghiên cứu và đổi mới sáng tạo trong giáo dục đại học.

GS. Nguyễn Đình Đức, Trưởng ĐH Công nghệ, cho rằng phải có những thay đổi mang tính đột phá trong tư duy và cơ chế để KH&CN trở thành động lực thực sự cho sự phát triển của Việt Nam. Ông chỉ ra rằng nếu vẫn giữ tư duy cũ, dù đặt ra các mục tiêu cao, Việt Nam sẽ khó có thể bứt phá như các nước đi trước.

GS. Nguyễn Đình Đức khẳng định KH&CN chỉ có thể phát triển khi thể chế thay đổi theo hướng tạo điều kiện tối

đa cho các nhà khoa học. Ông nhấn mạnh vai trò then chốt của các đại học quốc gia trong đào tạo nhân tài, đồng thời kêu gọi đầu tư trọng tâm vào khoa học cơ bản và giải phóng năng lực của các nhà khoa học.

GS. Phạm Hồng Tung, Nguyên Viện trưởng Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển nhấn mạnh rằng đổi mới sáng tạo không chỉ giới hạn trong công nghệ mà còn bao gồm khoa học xã hội, quản trị và tổ chức xã hội. Ông cho rằng cần quán triệt tư duy thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa, trong đó nhà nước phải đầu tư chiến lược vào khoa học cơ bản. GS. Tung kiến nghị luật cần áp dụng đồng đều cho tất cả các ngành khoa học. Bên cạnh đó, ông đề nghị trao quyền tự chủ cao hơn cho các tổ chức khoa học trong hợp tác quốc tế, đồng thời tạo cơ chế để nhà khoa học có thể tham gia tư vấn chính sách trực tiếp.

GS. Trần Xuân Tú, Viện trưởng Viện Công nghệ thông tin, chỉ ra sự bất cập trong đầu tư cho KH&CN khi việc cấp kinh phí nghiên cứu không đồng bộ với đầu tư cơ sở vật chất. Ông đề xuất cần có một cơ chế đầu tư tổng thể, đảm bảo trang thiết bị thí nghiệm phù hợp với các hướng nghiên cứu. Về tính tự chủ của các tổ chức KH&CN, GS. Tú cho rằng việc kiểm soát chặt chẽ kinh phí nghiên cứu hiện nay làm giảm tính linh hoạt và sáng tạo. Ông đề xuất trao quyền tự chủ cao hơn, cho phép các đơn vị nghiên cứu hoạt động tương tự doanh nghiệp, tự quyết định và chịu trách nhiệm về kết quả đầu ra. GS. Tú nhấn mạnh cần tạo điều kiện để các trường đại học trở thành "nam châm" thu hút doanh nghiệp và nguồn lực xã hội, thúc đẩy hợp tác nghiên cứu và chuyển giao công nghệ một cách hiệu quả hơn.

PGS.TS Nguyễn Đăng Minh, Trưởng ĐH Kinh tế, nhấn mạnh rằng khoa học xã hội và nhân văn cần giữ vai trò nền tảng, định hướng cho sự phát triển

của khoa học kỹ thuật và công nghệ, thay vì bị chi phối bởi các lĩnh vực này. Ông đề xuất đưa nội dung này vào luật và đảm bảo sự phát triển cân đối lĩnh vực này trong các chính sách phát triển quốc gia.

Kết luận buổi làm việc, đồng chí Lê Minh Hoan khẳng định, Luật KH&CN và Đổi mới Sáng tạo không chỉ đơn thuần là một văn bản pháp lý nhằm tháo gỡ khó khăn mà đây phải là một công cụ để thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của KH&CN Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cách mạng công nghiệp 4.0.

Đồng chí Lê Minh Hoan bày tỏ sự đồng tình với nhiều ý kiến đóng góp, đặc biệt là vấn đề liên kết giữa nghiên cứu khoa học và đào tạo trong các trường đại học. Theo Phó Chủ tịch Quốc hội, nếu trường đại học không có nghiên cứu khoa học thì sẽ khó cập nhật chương trình giảng dạy, ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo và sự phát triển của nền khoa học nước nhà. Đồng chí cũng lưu ý về sự cắt khúc giữa nghiên cứu, đào tạo và thị trường, dẫn đến lãng phí nguồn lực và chưa khai thác hết tiềm năng của các trường đại học.

Đồng chí cũng đặt vấn đề về sự cân bằng giữa nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng, trong thời đại của AI, Big Data và IoT, Việt Nam cần tập trung phát triển trí tuệ con người để làm chủ công nghệ, thay vì chỉ phụ thuộc vào AI.

Ban soạn thảo Luật cùng Bộ KH&CN sẽ tiếp thu các ý kiến đóng góp, hoàn thiện dự thảo luật theo hướng thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế, đưa KH&CN trở thành nền tảng phát triển đất nước trong thời đại trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi số.